

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 03 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh An - Giáo viên;

Bà Huỳnh Thị Sâm - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa:
Ông Tài Đại Diện - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51A/2024/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 12 năm 2024, thông báo số 02/TB-TA ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Lê Như H**, sinh ngày 25/12/2004 tại Ninh Thuận. Hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nơi tạm trú: thôn K, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Lê Như N và bà Trương Thị L, vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 01/4/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “giết người”. Chấp hành xong hình phạt ngày 12/9/2023.

Bị cáo bị bắt từ ngày 26/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N (có mặt).

2. **Nguyễn Minh H1**, sinh ngày 25/11/2005 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; con ông Nguyễn N1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 19/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xử phạt 12 tháng tù về tội “cố ý gây thương tích”. Chấp hành hình phạt xong ngày 03/01/2024.

Bị cáo bị bắt từ ngày 26/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lê Thị Bích Q, sinh năm: 2005. Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Bà Trương Thị L, sinh năm 1986. Nơi cư trú: thôn K, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Những người làm chứng:

- Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm: 1998. Nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

- Chị Nguyễn Lê Kiều D, sinh năm: 2001. Nơi cư trú: M, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Trí D1, sinh năm: 2003. Nơi cư trú: M, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

- Anh Lê Bá Q1, sinh năm: 2009. Người đại diện theo pháp luật của anh Q1: Bà Dương Thị Kim Y, sinh năm 1987. Cùng nơi cư trú: M, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Thành S, sinh năm: 1999. Nơi cư trú: K, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 26/7/2024, Nguyễn Quốc V gọi điện cho Nguyễn Minh H1 hỏi mua 01 tép ma túy với giá 300.000đ về sử dụng, H1 đồng ý. Sau đó V chuyển 300.000 đồng vào tài khoản 0583159794 ngân hàng M của H1. Vàng nhờ H1 mang ma túy đến giao cho vợ V là Nguyễn Lê Kiều D, H1 đồng ý. Do là bạn bè và biết Lê Như H có ma túy bán nên H1 gọi điện nói H mang ma túy đến nhà H1 để H1 mang đi bán giúp H. Khi H1 gọi điện cho H xong, Nguyễn Trí D1 gọi điện thoại cho H1 hỏi mua 01 tép ma túy với giá 300.000đ, H1 đồng ý. Sau đó H chạy xe mô tô hiệu Vario biển số 85CA-052.47 mang ma túy đến nhà H1. H1 nói H đưa thêm 01 tép ma túy để H1 giao cho người mua nên H đưa cho H1 02 tép ma túy. H1 mượn xe mô tô của H đi giao ma túy cho D thì bị công an bắt quả tang, thu giữ của D 01 tép nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1), còn 01 tép ma túy mang đi giao cho D1 trong lúc Công an truy đuổi H1 làm rơi mất, không thu giữ được. Công an tạm giữ của H1 01 xe mô tô nhãn hiệu Vario biển số 85CA-052.47; 01 điện thoại di động hiệu Realme C55 màu đen. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi H đang chờ H1 tại nhà H1 thì công an mời làm việc, thu giữ trong người của H 04 tép ma túy (ký hiệu M2), H khai số mua túy này ai mua sẽ bán và 01 điện thoại hiệu Redmi 9C để phục vụ điều tra.

Cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Minh H1 thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa hiệu Sting cao 21,5cm, có nắp màu đỏ, đường kính nắp chai 2,2cm, nắp chai bị đục 02 lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng tím dài 24cm, 01 nỏ thủy tinh bị uốn cong 01 đầu hình cầu dài 19cm, 01 kéo bằng kim loại dài 15,5cm, 01 bình gà hiệu Max Vina màu trắng đỏ đường kính 6,5cm, 02 quạt gas màu đỏ dài 08cm, 03 ống thủy tinh màu trắng dài 18,8cm. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Như H không phát hiện và thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh H1 khai việc giúp Lê Như H bán hộ trái phép chất ma túy cho người khác với mục đích để H cho H1 tiền tiêu xài và sử dụng ma túy. Lê Như H khai để có ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời nên ngày 23/7/2024, H sử dụng điện thoại di động hiệu Realme 9C, bên trong gắn sim 0812572270 gọi điện cho một người tên H (chưa rõ lai lịch) ở thành phố P - T mua ma túy với số tiền 1.800.000đ. Sau đó H trực tiếp 03 lần bán 03 tốp ma túy cho 02 người, cụ thể như sau:

- Ngày 25/7/2024 và ngày 26/7/2024, H bán cho Nguyễn Thành S mỗi ngày 01 tốp ma túy với giá 200.000 đồng với tổng số tiền 400.000đ.

- Ngày 25/7/2024, H bán cho Lê Bá Q1 (sinh ngày 13/3/2009) 01 tốp ma túy với giá 300.000 đồng.

(Ngày 25/7/2024 H bán ma túy cho cả S và Q1 nhưng vào hai thời điểm khác nhau).

Ngoài lần giúp H bán hộ ma túy cho Nguyễn Quốc V bị bắt quả tang vào ngày 26/7/2024 thì Nguyễn Minh H1 còn giúp H bán 01 tốp ma túy khác cho V vào ngày 23/7/2024 với số tiền 300.000đ và 01 lần cho Nguyễn Trí D1 vào ngày 19/7/2024 với số tiền 300.000đ. Số tiền bán được ma túy H1 đều đưa về cho H.

Tổng số tiền H và H1 thu được từ việc bán ma túy trái phép cho V, S, Q1, D1 là 1.600.000đ.

Tại bản kết luận giám định số: 193/KL-KTHS ngày 30/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: Chất kết tinh màu trắng ký hiệu M1, M2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. M1 có khối lượng 0,0430g, M2 có khối lượng 0,2888g.

Khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là M1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định, M2: 0,1450g, cùng toàn bộ bao gói gửi giám định.

Bản Cáo trạng số: 49/CT-VKSNH ngày 18/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Ngày 20/11/2024, bà Trương Thị L (mẹ bị cáo Lê Như H) nộp thay cho bị cáo H 1.600.000 đồng có được từ việc mua bán ma túy.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H và H1, giữ nguyên các quyết định truy tố khác theo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lê Như H và Nguyễn Minh H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm b, e khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H1 mức án từ 04 năm đến 05 năm tù.

+ Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Các bị cáo H và H1: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Mong Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Lê Như H và Nguyễn Minh H1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/7/2024, tại thôn M, xã N, huyện N, Nguyễn Minh H1 khi đang đi giao ma túy 0,0430g loại Methamphetamine bán hộ cho Lê Như H cho Nguyễn Lê Kiều D thì bị Công an huyện N bắt quả tang. Quá trình điều tra còn xác định được từ ngày 19/7/2024 đến ngày 26/7/2024: Lê Như H còn 02 lần khác trực tiếp bán 02 tép ma túy (mỗi lần 01 tép) cho Nguyễn Thanh S1, thu được với tổng số tiền 400.000đ; bán cho Lê Bá Q1 (sinh ngày 13/3/2009) 01 lần 01 tép ma túy với số tiền 300.000đ; Nguyễn Minh H1 còn giúp H bán 01 lần 01 tép ma túy cho Nguyễn Trí D1 với số tiền 300.000đ, bán cho Nguyễn Quốc V 01 lần 01 tép ma túy với số tiền 300.000đ.

Tại thời điểm H bán ma túy cho Q1, Q1 chưa đủ 16 tuổi. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Lê Như H, Nguyễn Minh H1 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; H thuộc trường hợp “*phạm tội hai lần trở lên*” và “*bán ma túy cho người dưới 16 tuổi*” theo quy định

tại điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; H1 thuộc trường hợp “*phạm tội hai lần trở lên*” tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tính chất, mức độ, vai trò hành vi phạm tội của các bị cáo được xác định như sau:

- Bị cáo Lê Như H: là người trực tiếp đi mua ma túy về, chia nhỏ để bán và sử dụng, H đã trực tiếp 03 lần bán 03 tép ma túy cho 02 người, nhờ H1 bán hộ 03 lần 03 tép ma túy cho 02 người.

- Bị cáo Nguyễn Minh H1: là người bán hộ ma túy cho H để H cho sử dụng ma túy và cho tiền tiêu xài. H1 trực tiếp giúp H bán 03 lần 03 tép ma túy cho 02 người.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước về quản lý mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bên cạnh đó, các bị cáo đều là người đã bị kết án, mới chấp hành án xong một thời gian ngắn lại tiếp tục phạm tội lần này. Do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung với tội phạm ma túy đang có xu hướng gia tăng trên địa bàn huyện N.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân: Các bị cáo Lê Như H và Nguyễn Minh H1 đều là người có nhân thân xấu.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại thời điểm phạm tội đối với H (theo Bản án số 07/2021/HS-ST ngày 01/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận) và H1 (theo Bản án số 57/2022/HSST ngày 19/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải), H và H1 đều thuộc trường hợp không có án tích (người dưới 18 tuổi phạm tội) theo quy định tại khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự. Do đó, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo H và H1 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi bị bắt, H và H1 đã tự nguyện khai ra những lần bán trái phép chất ma túy trước đó khi chưa bị phát hiện nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự thú”; bị cáo H đã tác động gia đình nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo H và bị cáo H1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo mức án dưới khung hình phạt bị truy tố.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo Lê Như H và Nguyễn Minh H1 không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy sau giám định; 01 chai nhựa hiệu Sting cao 21,5cm, có nắp màu đỏ, đường kính nắp chai 2,2cm, nắp chai bị đục 02 lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng tím dài 24cm, 01 nỏ thủy tinh bị uốn cong 01 đầu hình cầu dài 19cm, 01 kéo bằng kim loại dài 15,5cm, 01 bình gas hiệu Max Vina màu trắng đỏ đường kính 6,5cm; 02 que gas màu đỏ dài 08cm, 03 ống thủy tinh màu trắng dài 18,8cm; 01 khẩu trang bị rách một lỗ. Đây là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại hiệu Realme C55 có gắn sim số 0583159794 thu giữ của Nguyễn Minh H1 và 01 điện thoại hiệu Redmi 9C có gắn sim số 0812572270 thu giữ của Lê Như H là công cụ phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Lê Như H nộp lại số tiền 1.600.000 đồng có được từ hành vi bán ma túy.

Tiếp tục tạm giữ số tiền số tiền 1.600.000đ do bà Trương Thị L nộp thay Lê Như H để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với Nguyễn Lê Kiều D nhận ma túy giúp Nguyễn Quốc V với khối lượng 0,0430g, do định lượng ma túy chưa đủ định lượng cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với Nguyễn Quốc V, Lê Bá Q1, Nguyễn Thành S, Nguyễn Trí D1 có hành vi mua ma túy để sử dụng, cơ quan điều tra đã chuyển xử lý hành chính là có căn cứ.

Đối tượng tên H bán ma túy cho Lê Như H, hiện nay chưa xác định được nhân thân nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Xe mô tô biển số 85CA-052.47 mà bị cáo Lê Như H, Nguyễn Minh H1 sử dụng vào việc bán ma túy là của chị Lê Thị Bích Q. Chị Q không biết H mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Q là có căn cứ.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Như H và Nguyễn Minh H1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ vào: điểm b, e khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Như H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/7/2024.

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh H1 05 (năm) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/7/2024.

2. *Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:* Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 0,1450g ma tuý loại Methamphetamine; 01 chai nhựa hiệu Sting cao 21,5cm có nắp màu đỏ, đường kính nắp chai 2,2cm, nắp chai bị đục hai lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng tím dài 24cm, 01 nỏ thuỷ tinh bị uốn cong một đầu hình cầu dài 19cm, 01 kéo bằng kim loại màu trắng dài 15,5cm, 01 bình gas hiệu Max Vina màu trắng đỏ, đường kính 6,5cm; 02 quẹt gas màu đỏ đều dài 08cm, 03 ống thuỷ tinh màu trắng đều dài 18,8cm; 01 khẩu trang màu đen, mặt trong khẩu trang bị rách một lỗ.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Realme C55 màu đen, kiểu máy RMX3710 bên trong có gắn sim số 0583159794 và 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9C, màu xanh hồng, Model: M2006C3MG bên trong có gắn sim số 0812572270.

Các vật chứng này đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

- Buộc bị cáo Lê Như H nộp lại số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) có được từ hành vi bán ma tuý.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) do bà Trương Thị L nộp thay Lê Như H theo Biên lai thu tiền 0001034 ngày 20/11/2024 để đảm bảo thi hành án.

3. *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Lê Như H và Nguyễn Minh H1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 03/01/2025./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: án văn, hồ sơ;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Thị Thành